

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẾN TRE
TỈNH BẾN TRE**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 52/2017/DS-ST

Ngày: 25/7/2017

V/v: “*Tranh chấp nợ hui*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN TRE, TỈNH BẾN TRE

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Thảo

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Văn Hưng

Bà Nguyễn Thị Hiền

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thi – Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre tham gia phiên tòa:
Bà Huỳnh Thị Ngọc Diệp - KSV

Ngày 25 tháng 7 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành Bến Tre, tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm vụ án thụ lý số 75/2017/TLST-DS ngày 05 tháng 4 năm 2017 về việc “*Tranh chấp nợ hui*” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 55/2017/QĐXX-ST ngày 02 tháng 6 năm 2017, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: **Lê Thị M**, sinh năm 1966

Trú tại: xã SĐ, thành phố BT, tỉnh BT.

Bị đơn: **Nguyễn Mỹ H**, sinh năm 1972

Trú tại: phường PK, thành phố BT, tỉnh BT.

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn: Ông Nguyễn Bảo Q, sinh năm 1976

Đăng ký hộ khẩu thường trú tại: thị trấn CL, huyện CL, tỉnh BT (theo văn bản ủy quyền ngày 03/7/2017).

(Bà M có mặt, bà H và ông Q vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong quá trình tố tụng cũng như tại phiên tòa:

Theo nguyên đơn Lê Thị M trình bày:

Vào năm 2015 bà M tham gia nhiều dây hụi của bà Nguyễn Mỹ H, địa chỉ tại, phường PK, thành phố BT, tỉnh BT làm chủ cụ thể như sau:

1/ Dây hụi 1.000.000 đồng khai ngày 25/02/2015 (al), hụi có 22 phần, bà M tham gia 01 phần, mỗi tháng khai 01 lần, bà M đóng được 21 phần hụi sống với tổng số tiền là 15.750.000 đồng. Phần hụi này đã mãn vào ngày 25/11/2016 và số tiền hụi mà bà H phải giao cho bà M là 20.000.000 đồng.

2/ Dây hụi 1.000.000 đồng khai ngày 01/9/2015 (al), hụi có 24 phần, bà M tham gia 04 phần, mỗi tháng khai 01 lần, bà M đóng được 16 phần hụi sống với tổng số tiền là 41.600.000 đồng.

3/ Dây hụi 2.000.000 đồng khai ngày 15/6/2017(al), hụi có 22 phần, bà M tham gia 01 phần, mỗi tháng khai 01 lần, bà M đóng được 06 phần hụi sống với tổng số tiền là 7.768.000 đồng

Tổng cộng bà H còn nợ bà M tiền hụi sống và hụi mãn là 69.368.000 đồng.

Nay bà M yêu cầu bà H phải trả cho bà M số tiền hụi là 69.368.000 đồng không yêu cầu tính lãi. Bà M chỉ kiện một mình bà H không khởi kiện chồng của bà H là ông Nguyễn Ngọc C cùng chịu trách nhiệm liên đới trả nợ cho bà M.

Theo bị đơn Nguyễn Mỹ H trình bày:

Bà H vắng mặt không tham gia tố tụng nhưng có lời trình bày tại biên bản làm việc ngày 08/6/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre. Bà H thừa nhận còn nợ bà M số tiền hụi là 69.368.000 đồng.

Sau khi Tòa án ra quyết định xét xử thì bà H có làm giấy ủy quyền cho ông Nguyễn Bảo Q tham gia tố tụng nhưng ông Q cũng vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán từ khi thụ lý vụ án đến khi xét xử, Hội đồng xét xử tại phiên tòa và việc chấp hành đúng pháp luật của người tham gia tố tụng tại phiên tòa. Về nội dung: Tòa án xác định quan hệ tranh chấp “*Tranh chấp nợ hụi*” là có cơ sở. Bà H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt. Do đó, căn cứ vào biên nhận nợ hụi ngày 10/01/2017 và biên bản xác minh ngày 08/6/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre thì bà H thừa nhận còn nợ bà M số tiền hụi là 69.368.000 đồng. Căn cứ Điều 471 Bộ luật dân sự 2015 đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn M.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Đây là vụ kiện tranh chấp nợ hụi theo quy định tại Điều 471 Bộ luật dân sự 2015 và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre.

[2] Về tố tụng: Bà Nguyễn Mỹ H và ông Nguyễn Bảo Q là người đại diện theo ủy quyền của bà H đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt không tham

gia tố tụng. Do đó, căn cứ Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đối với bà Nguyễn Mỹ H, ông Nguyễn Bảo Q.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Lê Thị M: Tại phiên tòa bà M vẫn giữ quan điểm khởi kiện yêu cầu bà Nguyễn Mỹ H phải trả cho bà M số tiền hụi mà bà M đã đóng hụi là 69.368.000 đồng, không yêu cầu tính lãi và bà M chỉ kiện một mình bà H không khởi kiện chồng của bà H là ông Nguyễn Ngọc C cùng chịu trách nhiệm liên đới trả nợ. Bà M cho rằng vào năm 2015 bà có tham gia chơi hụi do bà Nguyễn Mỹ H làm chủ hụi các dây hụi sau:

Dây hụi 1.000.000 đồng khai ngày 25/02/2015 (al), hụi có 22 phần, bà M tham gia 01 phần, bà M đóng được 21 phần hụi sống, đã mãn hụi vào ngày 25/11/2016, số tiền hụi mãn mà bà H phải giao cho bà M là 20.000.000 đồng

Dây hụi 1.000.000 đồng khai ngày 01/9/2015 (al), hụi có 24 phần, bà M tham gia 04 phần, bà M đóng được 16 phần hụi sống với tổng số tiền là 41.600.000 đồng.

Dây hụi 2.000.000 đồng khai ngày 15/6/2017(al), hụi có 22 phần, bà M tham gia 01 phần, bà M đóng được 06 phần hụi sống với tổng số tiền là 7.768.000 đồng.

Tổng cộng bà H còn nợ bà M tiền hụi sống là 69.368.000 đồng.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Mỹ H vắng mặt tại phiên tòa không có lý do chính đáng nhưng bà H có lời trình bày tại biên bản làm việc vào ngày 08/6/2017, bà H thừa nhận còn nợ bà M số tiền hụi là 69.368.000 đồng.

Bà M đã cung cấp được chứng cứ chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của mình là giấy nhận nợ hụi ngày 10/01/2017, có chữ ký của bà H, nội dung biên nhận nợ đã thể hiện bà H thừa nhận còn nợ bà M số tiền hụi sống mà bà M đã đóng là 69.368.000 đồng.

Tại biên bản làm việc ngày 08/6/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre thì bà H cũng thừa nhận còn nợ bà M số tiền hụi là 69.368.000 đồng cũng phù hợp với biên nhận nợ ngày 10/01/2017. Đây là chứng cứ chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Do đó, yêu cầu khởi kiện của bà M là có căn cứ chấp nhận cũng phù hợp với lời đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa.

[4] Ghi nhận việc bà M không yêu cầu tính lãi số tiền trên và không khởi kiện chồng của bà H là ông Nguyễn Ngọc C cùng chịu trách nhiệm liên đới trả nợ.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu của bà Lê Thị M được chấp nhận nên bà Nguyễn Mỹ H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 69.368.000 đồng x 5% = 3.468.400 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 471, Điều 357 Bộ luật dân sự 2015; Điều 26, 35, 147, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy

định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện đòi tiền hui của nguyên đơn bà Lê Thị M đối với bị đơn bà Nguyễn Mỹ H.

Buộc bà Nguyễn Mỹ H phải trả cho bà Lê Thị M số tiền 69.368.000 (*sáu mươi chín triệu, ba trăm sáu mươi tám ngàn*) đồng.

Ghi nhận bà Lê Thị M không yêu cầu tính lãi số tiền nêu trên.

Ghi nhận bà Lê Thị M không khởi kiện yêu cầu ông Nguyễn Ngọc C cùng chịu trách nhiệm liên đới trả nợ cùng bà Nguyễn Mỹ H.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, đồng thời có đơn yêu cầu thi hành án của bà Lê Thị M nếu bà Nguyễn Mỹ H chưa trả số tiền nêu trên thì hàng tháng phải chịu lãi suất chậm thanh toán theo qui định tại Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015 cho đến khi trả xong nợ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:

Bà Nguyễn Mỹ H phải nộp án phí dân sự sơ thẩm là 3.468.400 (*ba triệu, bốn trăm sáu mươi tám ngàn, bốn trăm*) đồng.

Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre hoàn trả 1.734.000 (*một triệu, bảy trăm ba mươi bốn ngàn*) đồng tiền tạm ứng án phí sơ thẩm cho bà Lê Thị M theo biên lai thu số 0010344 ngày 17/3/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre.

Bà Lê Thị M có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án, bà Nguyễn Mỹ H vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND TP Bến Tre;
- THADS TP Bến Tre;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu HS

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN CHỦ TỌA**

Nguyễn Thị Thanh Thảo